

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1793~~ /TCT-TTr  
V/v chi phí nhãn hiệu

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai

Trả lời công văn 2522/CT-THNVDT ngày 18/4/2018 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về chi phí nhãn hiệu, Tổng cục Thuế hướng dẫn chính sách quản lý thuế đối với giao dịch liên kết về chi phí nhãn hiệu và chi phí dịch vụ như sau:

**1/ Về căn cứ pháp lý quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:**

Ngày 24/2/2017 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết (Nghị định 20/2017). Nghị định 20/2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2017.

Ngày 28/4/2017 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 41/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 20/2017/NĐ-CP (Thông tư 41/2017/TT-BTC). Thông tư 41/2017/TT-BTC có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2017, bãi bỏ Thông tư số 66/2010/TT-BTC ngày 22 tháng 04 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc xác định giá thị trường trong giao dịch kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết (Thông tư 66/2010/TT-BTC) và Mẫu số 03-7/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính.

Giai đoạn trước ngày 01/5/2017, ngày 22/4/2010, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 66/2010/TT-BTC (có hiệu lực thi hành từ ngày 06/6/2010), thay thế cho Thông tư số 117/2005/TT-BTC ngày 19/12/2005 (có hiệu lực thi hành từ ngày 28/01/2006).

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật trên, Cục thuế tỉnh Đồng Nai cần chủ động nghiên cứu quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính để áp dụng cơ sở pháp lý theo từng thời kỳ hiệu lực tương ứng đối với kỳ thực hiện thanh tra thuế. Cụ thể, Cục thuế cần áp dụng nguyên tắc phân tích so sánh và nguyên tắc bản chất quyết định hình thức để xác định đúng giao dịch liên kết; thực hiện phân tích so sánh lựa chọn tìm kiếm đối tượng so sánh và phương pháp so sánh xác định giá phù hợp với bản chất giao dịch căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng cơ sở pháp lý theo từng thời kỳ hiệu lực tương ứng đối với kỳ thực hiện thanh tra thuế. Trên cơ sở đó, xác định đối với từng trường hợp cụ thể để kết luận chi phí nhãn hiệu mà công ty có giao dịch liên kết trả cho công ty mẹ hoặc các công ty liên kết khác có đủ điều kiện được trừ vào chi phí tính thuế không. Đồng thời, rà soát đảm bảo việc Cục thuế loại trừ các khoản chi phí của công ty con tại Việt Nam (có thể là thu nhập chịu thuế của nhà thầu nước ngoài) là đảm bảo nguyên tắc không làm giảm nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp với ngân sách nhà nước.

Đối với đề nghị của Cục thuế về dự định sẽ rà soát các công ty có chi phí nhãn hiệu để đồng loạt “loại trừ chi phí tương đương với số sản phẩm chuyển về công ty mẹ hoặc bán ra cho các công ty liên kết trong cùng một tập đoàn” căn cứ quy định tại khoản 2.31 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 mà không căn cứ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết là không phù hợp.

**2/ Về việc xem xét các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 6 Thông tư 78/2017/TT-BTC (đã được sửa đổi tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC):**

Cục thuế cần xem xét cụ thể từng trường hợp, thực tế khoản chi phí nhãn hiệu, hồ sơ và các quy định có liên quan đến chi phí nhãn hiệu như hợp đồng, phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến bản quyền, sở hữu trí tuệ (nếu có) để xác định cho phù hợp. Liên quan đến chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với quyền sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ, Tổng cục Thuế đã có công văn số 231/TCT-CS ngày 15/01/2018 trả lời Cục thuế TP. Đà Nẵng (bản sao đính kèm).

**3/ Về việc báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát các đơn vị có giao dịch liên kết nói chung và chi phí nhãn hiệu nói riêng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:**

Nhằm tăng cường công tác phối hợp quản lý các doanh nghiệp có giao dịch liên kết nói chung và doanh nghiệp liên kết có chi phí nhãn hiệu lớn (là nội dung đã được Cục thuế báo cáo vướng mắc với Bộ Tài chính), đồng thời, thời gian qua, Cục thuế cũng là đơn vị thường xuyên có đề nghị bàn giao cơ sở dữ liệu người nộp thuế kê khai với Cơ quan thuế (cơ sở dữ liệu bí mật của ngành), vì vậy, đề nghị Cục thuế tỉnh Đồng Nai báo cáo số liệu chi tiết về tình hình thanh tra doanh nghiệp có giao dịch liên kết, thu nhập chịu thuế điều chỉnh qua giá giao dịch liên kết, số thuế thu được từ điều chỉnh giá giao dịch liên kết; số liệu về chi phí nhãn hiệu của các doanh nghiệp có giao dịch liên kết để Tổng cục Thuế có thông tin chỉ đạo và phối hợp xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra trong thời gian tới. Báo cáo đề nghị gửi về Tổng cục Thuế (Vụ Thanh tra) trước ngày 30/7/2018 (bản mềm đến địa chỉ email [gcn@gdt.gov.vn](mailto:gcn@gdt.gov.vn)).

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đồng Nai được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT; TTr (2b). q

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Cao Anh Tuấn**

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2018

Số: 231 /TCT-CS

V/v: chính sách thuế TNDN.

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4736/CT-TTr2 ngày 04/12/2017 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng hỏi về chính sách thuế TNDN.

Về vấn đề này, căn cứ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC; Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định về khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, Tổng cục Thuế thống nhất với đề xuất xử lý của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng nêu tại công văn số 4736/CT-TTr2 nêu trên, cụ thể: Trường hợp Công ty TNHH Việt Nam Tokai không cung cấp được các hồ sơ, tài liệu, giấy tờ chứng minh Công ty cổ phần Tokai Kogyo (Nhật Bản) có quyền sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ đối với hồ sơ hướng dẫn chi tiết (thông tin kỹ thuật, phương thức sản xuất sản phẩm...) để sản xuất sản phẩm tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền tại Nhật Bản cấp thì Công ty Việt Nam Tokai không được tính khoản phí thanh toán cho Công ty cổ phần Tokai Kogyo (Nhật Bản) vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Đà Nẵng biết. / *scđ*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ PC, TTr (TCT);
- Lưu: VT, CS (2). 6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Giao Anh Tuấn**